

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HSCTN-PT

Ngày: 04/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Nam Trung**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Bá Nguyên** và Ông **Nguyễn Văn Hiệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Tú Biễn** - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2025/TLPT-HSCTN ngày 05 tháng 08 năm 2025 đối với bị cáo Nh, Hà Văn L, Đinh Ch do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST ngày 20 tháng 06 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai).

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nh; sinh ngày 29/9/2007 tại tỉnh Gia Lai. (Theo kết luận giám định đến ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 10 tháng). Nơi cư trú: Làng Toak, xã Kon Chiêng, tỉnh Gia Lai (trước đây là Làng Toak, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai); nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Ba na; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K (sinh năm: 1988) và bà Đinh Thị R (sinh năm: 1979); bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn L; sinh ngày 08/02/2007 tại tỉnh Gia Lai. (Theo kết luận giám định đến ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 07 tháng). Nơi cư trú: Làng Toak, xã Kon Chiêng, tỉnh Gia Lai (trước đây là Làng Toak, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai); nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T (sinh năm: 1977) và bà Hà Thị H (sinh năm: 1984); bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Ch; sinh ngày 18/11/2007 tại tỉnh Gia Lai. (Theo kết luận giám định đến ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 10 tháng). Nơi thường trú: Làng Brul, xã Chơ Glong, tỉnh Gia Lai (trước đây là xã Chơ Long, huyện Kông Chro, tỉnh Gia

Lai). Nơi ở hiện tại: Làng Toak, xã Kon Chiêng, tỉnh Gia Lai (trước đây là Làng Toak, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai); nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Ba na; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn S và bà Đinh Thị H; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hà Văn L:* Bà **Hà Thị H**, sinh năm: 1984. (Là mẹ đẻ của bị cáo); Địa chỉ: Làng Toak, xã Kon Chiêng, tỉnh Gia Lai (trước đây là Làng Toak, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai). Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Ch:* Ông **Hà Văn S**, sinh năm: 1987. (Là cha đẻ của bị cáo Đinh Ch) Địa chỉ: Làng Brul, xã Chơ Glong, tỉnh Gia Lai (trước đây là xã Chơ Long, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai). Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nh:* Chị **Đinh Thị S**, sinh ngày 01/01/2000. (Là chị ruột của bị cáo Nh) Địa chỉ: Làng Toak, xã Kon Chiêng, tỉnh Gia Lai (trước đây là Làng Toak, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai). Có mặt

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà **Trang Thị Thùy Dương** là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Pleiku tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 03/11/2024 Y (sinh ngày: 10/9/2007) trú tại làng Toak, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai đi xe máy net pô ngang qua nhà ông A (sinh năm: 1983; trú cùng làng) thì bị ông A chặn lại nhắc nhở nên hai bên xảy ra xô xát với nhau. Sau đó Y rủ Đinh Ch, Hà Văn L và Nh đến nhà nhậu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc nói chuyện thì Y kể bị ông A đánh nên rủ Đinh Ch, Hà Văn L và Nh đến nhà ông A đánh để trả thù thì tất cả đồng ý. Sau đó Đinh Ch cầm 01(một) con dao dài 1,22 m, cán tròn bằng kim loại (dài 66cm), lưỡi dao dài 56cm, có diện 03cm; Nh cầm 01 (một) con dao dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại được lấy từ nhà Nh, trên đường đi Y nhặt 01 (một) cây sắt dài 1,5m, đường kính 03cm; Hà Văn L nhặt 01(một) cây sắt dài 1,49m, đường kính 03cm tại khu vực đầu làng Toak, xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang rồi cùng nhau đi đến nhà ông A. Khi đến nhà ông A thì Đinh Ch cùng Y cầm hung khi đi vào, còn Nh và L cầm hung khí đứng ở ngoài đường chờ với mục đích sẽ giúp sức khi Đinh Ch cùng Y bị ông A đánh. Tại nhà ông A thì giữa Đinh Ch và ông A xảy ra xô xát đánh nhau thì ông A bị Đinh Ch cầm dao chém một nhát vào tay trái. Lúc này ông A cầm dao rượt đuổi Đinh Ch và Y chạy ra ngoài đường thì ông A bị Nh chặn lại giật con dao và vật ngã ông A xuống đất rồi Nh lấy con dao của ông A dài 57cm, cán dao bằng kim loại dài 21,5cm, lưỡi dao dài 35,5cm, có diện 03cm chém trúng vào chân ông A. Thấy vậy Y cầm cây sắt đánh 01 cái vào vai ông A; Hà Văn L dùng cây sắt đánh 02 cái vào vai ông A;

Đình Ch lấy cây sắt từ Hà Văn L đánh 04 cái vào vai và lưng ông A. Hậu quả: ông A bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai. Đối với con dao dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại Y vớt tại hiện trường, Cơ quan điều tra truy tìm nhưng chưa có kết quả. Đến ngày 03/11/2024 nhận thấy hành vi của bản thân đã vi phạm pháp luật nên Y, Đình Ch, Hà Văn L và Nh đến Công An xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang đầu thú và giao nộp tang vật phạm tội đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 561/KLTTCT - TTPY ngày 13/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông A tại thời điểm giám định là 16%. Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 10/KL - KTHS ngày 10/01/2025 Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Độ tuổi của Y tại thời điểm phạm tội (tháng 11/2024) là từ 15 tuổi 10 tháng đến 16 tuổi 4 tháng.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 11/KL - KTHS ngày 10/01/2025 Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Độ tuổi của Nh tại thời điểm phạm tội (tháng 11/2024) là từ 16 tuổi 10 tháng đến 17 tuổi 4 tháng.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 12/KL - KTHS ngày 10/01/2025 Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Độ tuổi của Hà Văn L tại thời điểm phạm tội (tháng 11/2024) là từ 16 tuổi 7 tháng đến 17 tuổi 1 tháng.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 13/KL - KTHS ngày 10/01/2025 Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Độ tuổi của Đình Ch tại thời điểm phạm tội (tháng 11/2024) là từ 16 tuổi 10 tháng đến 17 tuổi 4 tháng.

Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST ngày 20 tháng 06 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai) đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Đình Ch, Nh, Hà Văn L** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đình Ch 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nh, Hà Văn L mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Kháng cáo của các bị cáo: Trong hạn luật định, các bị cáo Đinh Ch, Nh, Hà Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

- Tại phiên tòa bị cáo Nh và bị cáo Hà Văn L thừa nhận hành vi phạm tội và hình phạt đối với hai bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, vì vậy hai bị cáo xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Người đại diện hợp pháp của các bị cáo cũng thống nhất với ý kiến của các bị cáo.

- Bị cáo Đinh Ch vắng mặt tại phiên tòa. Tại đơn kháng cáo ngày 26/6/2025 và đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo Chu đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Chu không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Bị cáo Nh và Hà Văn L tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342, khoản 1 Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nh và bị cáo Hà Văn L. Đối với kháng cáo của bị cáo Đinh Ch xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận vì mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và đã có xét giảm nhẹ đối với bị cáo chưa thành niên, việc cấp sơ thẩm thiếu sót khi chưa áp dụng khoản 1 Điều 119 của Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên cho bị cáo cũng không làm bất lợi cho bị cáo. Các bị cáo không có mâu thuẫn gì với ông A nhưng đã sử dụng hung khí gây thương tích cho ông A thể hiện thái độ côn đồ coi thường pháp luật, vì vậy không chấp nhận đề nghị xin hưởng án treo của bị cáo Đinh Ch.

- Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Tại phiên tòa các bị cáo Nh và Hà Văn L tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nh và Hà Văn L. Đối với bị cáo Đinh Ch đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận toàn bộ kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Đinh Ch vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Đinh Ch.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác. Có đủ căn cứ khẳng định: chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, các bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công ông A gây thương tích 16%. Do đó, bản án sơ thẩm tuyên

bổ các bị cáo Nh, Hà Văn L, Đinh Ch phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[4] Bị cáo Nh và Hà Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, vì vậy căn cứ quy định tại Điều 342, khoản 1 Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nh và Hà Văn L. Quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nh và Hà Văn L sẽ có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[5] Bị cáo Đinh Ch kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét thấy cấp sơ thẩm khi lượng hình đã đánh giá toàn diện tính chất, mức độ phạm tội, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đinh Ch 18 tháng tù là đã giảm nhẹ cho bị cáo chưa thành niên, mặc dù có thiếu sót khi không áp dụng khoản 1 Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự là không phù hợp quy định pháp luật nhưng không làm bất lợi cho bị cáo Chu. Hành vi phạm tội của bị cáo còn có tính chất côn đồ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, nên cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Đinh Ch là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Nhiun và Hà Văn L rút kháng cáo tại phiên tòa nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đinh Ch phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 342, khoản 1 Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nh và Hà Văn L. Quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2025/HS-ST ngày 20 tháng 06 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai) đối với bị cáo Nh và Hà Văn L có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (04/9/2005).

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Ch.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt bị cáo Đinh Ch **18** (mười tám) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Ch phải nộp **200.000** đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TA, VKS khu vực 10;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng GDKT&THA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HCTP, HSPA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trương Nam Trung